

289

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11269** /BCT-KHCN

V/v đăng ký đề xuất nhiệm vụ KHCN năm 2019 thuộc Đề án phát triển và ứng dụng CNSH trong lĩnh vực CNCB đến năm 2020.

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2017

Nguyễn Văn Tuấn → Bộ trưởng
18/11/17

Kính gửi:

- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Quốc phòng; Công an;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Công Thương các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tổ chức khoa học và công nghệ;
- Các Trường đại học, cao đẳng.

Thực hiện Quyết định số 14/2007/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến đến năm 2020, Bộ Công Thương thông báo đề các Bộ ngành liên quan, các Tổ chức khoa học và công nghệ; các Tổ chức và cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế căn cứ mục tiêu và định hướng nhiệm vụ của đề án giai đoạn 2016-2020 (tại Phụ lục 1) đề xuất các đề tài/dự án sản xuất thử nghiệm (theo mẫu tại Phụ lục 2) thực hiện trong kế hoạch năm 2019 thuộc Đề án.

1. Hồ sơ đăng ký đề xuất nhiệm vụ thực hiện trong kế hoạch năm 2019 thuộc Đề án gồm:

- Công văn đề xuất nhiệm vụ gửi theo đường công văn;
- Bản đăng ký nhiệm vụ theo mẫu đính kèm (tại Phụ lục 2.1 và 2.2); bản mềm (**file word**) gửi về địa chỉ email: thanhdt@moit.gov.vn.

2. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ: Hạn nhận cuối cùng nhận hồ sơ là ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Văn phòng Bộ Công Thương, địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Trong quá trình lập Hồ sơ đăng ký đề xuất nhiệm vụ, nếu có vấn đề cần trợ giúp xin liên hệ với Tổ Giúp việc Ban điều hành Đề án (TS. Đặng Tất Thành, số điện thoại: 04.22202412/0936611588).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHCN, Tổ GV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



[Handwritten signature]

**ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP
CHẾ BIẾN ĐẾN NĂM 2020 (GIAI ĐOẠN 2016 ĐẾN 2020)**

I. MỤC TIÊU CHÍNH

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng các công nghệ sinh học hiện đại trong lĩnh vực công nghiệp chế biến; tiếp cận, làm chủ và phát triển nhanh công nghệ sinh học hiện đại để tạo ra các chủng vi sinh vật mới có chất lượng tốt, hiệu suất lên men cao và ổn định trong sản xuất ở quy mô công nghiệp; sản xuất và ứng dụng các loại enzym (bao gồm cả enzyme tái tổ hợp) phục vụ nhu cầu phát triển công nghiệp chế biến;

- Phát triển mạnh và bền vững ngành công nghệ sinh học phục vụ lĩnh vực công nghiệp chế biến; tạo lập thị trường thuận lợi để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và dịch vụ các sản phẩm, hàng hoá chủ lực của công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu;

- Tiếp tục đầu tư tăng cường tiềm lực (về cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực) kết hợp khai thác có hiệu quả nguồn tiềm lực đã được đầu tư để phát triển công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến;

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

II.1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R-D), triển khai sản xuất thử nghiệm sản phẩm (P)

II.1.1. Công nghệ vi sinh

- Tiếp tục nghiên cứu tạo các chủng vi sinh vật có khả năng lên men đạt hiệu suất cao, chất lượng tốt, ổn định và triển khai ứng dụng trong sản xuất phục vụ nhu cầu công nghiệp chế biến;

- Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ lên men; thiết kế và chế tạo thiết bị lên men (quy mô vừa và nhỏ) để sản xuất, chế biến thực phẩm (bia, rượu, nước giải khát, nước chấm, thịt, cá và các nông, lâm, thủy, hải sản khác), thức ăn chăn nuôi, các chất phụ gia, nguyên liệu hoá dược, hàng tiêu dùng... bảo đảm chất lượng ổn định và có sức cạnh tranh cao trên thị trường;

- Hoàn thiện công nghệ, thiết bị sản xuất (quy mô thử nghiệm, quy mô vừa và nhỏ) các chế phẩm vi sinh (sinh khối vi sinh vật, các chất bảo quản, phụ gia, màu thực phẩm, axit hữu cơ, axit amin, protein đơn bào và đa bào...) phục vụ công nghiệp chế biến thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, các chất phụ gia, nguyên liệu hoá dược, hàng tiêu dùng...; kiểm soát chất lượng nguyên liệu và các sản phẩm, hàng hoá có nguồn

2.1. Mẫu Bảng tổng hợp

TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT

Địa chỉ:
 Thông tin để liên hệ:
 Điện thoại (số cố định và số di động):
 Email:

TỔNG HỢP DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2018
 THUỘC ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN ĐẾN NĂM 2020

TT	Tên đề tài/ dự án SXTN	Mục tiêu và nội dung chính	Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN	Kết quả đạt được và sản phẩm chính của đề tài/ dự án	Đơn vị chủ trì, phối hợp	Thời gian thực hiện (Bắt đầu, kết thúc)	Kinh phí (Triệu đồng)	
							Tổng	Năm 2017
I.	Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R-D)	(Ghi cụ thể: - Mục tiêu: - Nội dung thực hiện chính: + +	Phải nêu rõ tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách, các vấn đề tương tự đã được nghiên cứu, thử nghiệm,... ở Việt Nam.	Ghi cụ thể: - Kết quả đạt được; - Sản phẩm tạo ra (Tên; Số lượng; TCCL)	Ghi rõ: - Tên và địa chỉ đơn vị chủ trì; - Tên và địa chỉ đơn vị phối hợp, áp dụng; - Thông tin chủ nhiệm vụ KHCN (Họ và tên; điện thoại).			
II.	Dự án triển khai sản xuất thử nghiệm sản phẩm (P)	(Ghi cụ thể: - Mục tiêu: - Nội dung thực hiện chính:	Phải nêu rõ tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách, các vấn đề tương tự đã được nghiên cứu, thử nghiệm,... ở Việt Nam.	Ghi cụ thể: - Kết quả đạt được; - Sản phẩm tạo ra (Tên; Số lượng; TCCL)	Ghi rõ: - Tên và địa chỉ đơn vị chủ trì;			

2. Mẫu Phiếu đề xuất

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2019
THUỘC ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG
LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN ĐẾN NĂM 2020

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:
2. Hình thức thực hiện (*Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ hoặc dự án SXTN, đề án khoa học hoặc dự án KH&CN*):
3. Mục tiêu:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN (*Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...*):
5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
7. Dự kiến hiệu quả mang lại:
8. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ ..)
9. Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KH&CN):
 - 9.1 Xuất xứ hình thành:
(*Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KH&CN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.
Nếu là dự án KH&CN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...*)
 - 9.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (*Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sx v.v...*)

..., ngày ... tháng... năm 201...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức*)